

Số: 76/BC-UBND

An Giang, ngày 25 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 01 năm 2024

Thực hiện Công điện số 644/CD-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 01 năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách việc quy định TTHC

1.1. Kết quả đánh giá tác động và thẩm định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC

(Trong kỳ tỉnh An Giang không phát sinh dự thảo văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính)

1.2. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ:

(Trong kỳ tỉnh An Giang không phát sinh dự thảo văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính chứa quy định kinh doanh)

b) Kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Số lượng TTHC nội bộ đã công bố: 08 TTHC (Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang). Đang thực hiện rà soát cắt giảm.

Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 1193/UBND-TH ngày 14/9/2023 chỉ đạo các Sở, ban, ngành tỉnh tiếp tục rà soát, xây dựng trình UBND tỉnh ban hành thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước (trong các quy chế, quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn tại Văn bản 103/KSTT-KTTH ngày

15/3/2023 của Cục Kiểm soát TTTC, không đề xuất lại TTTC nội bộ đã được Bộ, ngành Trung ương ban hành).

Ngày 10/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1811/QĐ-UBND ngày về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thay thế Quyết định số 404/QĐ-UBND). Số lượng TTTC nội bộ đã công bố bổ sung là 22 TTTC.

Ngày 21/11/2023 UBND tỉnh An Giang có Công văn số 1565/UBND-TH chỉ đạo cho các đơn vị trực thuộc thực hiện cập nhật, công khai và rà soát thủ tục hành chính nội bộ trên hệ thống thông tin theo Công văn số 8815/VPCP-KSTT ngày 10/11/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 về kế hoạch động Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024, tỉnh tiếp tục yêu cầu các đơn vị khẩn trương soát, trình công bố thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

Chỉ đạo các đơn vị rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTTC nội bộ, bảo đảm mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTTC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ TTTC, hoàn thành trước ngày 15 tháng 12 năm 2023. (Công văn số 1568/UBND-TH ngày 22/11/2023) để đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra.

Ngày 28/12/2023 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2152/QĐ-UBND phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang (08 thủ tục hành chính nội bộ được phê duyệt phương án đơn giản hóa)

c) Kết quả thực thi phương án phân cấp trong giải quyết TTTC theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ:

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Công văn số 6532/BTP-CN ngày 29/12/2023 về việc thực hiện ủy quyền cho Sở Tư pháp giải quyết 04 thủ tục hành chính liên quan đến nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung Luật Nuôi con nuôi theo kiến nghị thực thi tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg. Ngày 05/01/2024, UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện (Văn bản số 76/VPUBND-TH của Văn phòng UBND tỉnh).

d) Kết quả thực thi 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTTC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư:

Đã giao cho các sở, ban ngành kiến nghị trực tiếp Bộ, ngành liên quan.

1.3. Tổng số TTTC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ

(Trong kỳ tỉnh An Giang không ban hành định thủ tục hành chính)

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC

Theo hướng dẫn, nội dung này (từ mục 2.1 đến mục 2.4) do Văn phòng Chính phủ thống kê, tổng hợp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2.5. Kết quả hợp nhất, kết nối các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC

- Đã hoàn thành hợp nhất Cổng DVC và Hệ thống Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh.

- Đã kết nối chính thức giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư.

- Kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với các hệ thống thông tin, CSDL khác: ((1) Kết nối liên thông 02 nhóm dịch vụ công giữa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với hệ thống phần mềm dịch vụ công liên thông; (2) Kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư Bộ Công an; (3) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tư pháp (phần mềm cấp phiếu lý lịch Tư pháp, Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý Hộ tịch: Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn); (4) Hệ thống cấp phiếu lý lịch Tư pháp của Bộ Tư pháp; (5) Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử; (6) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tài chính (cấp mã số cho đơn vị có quan hệ ngân sách, Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá); (7) Phần mềm chuyên ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam (khai thác cơ sở dữ liệu hộ gia đình tham gia BHXH); (8) Phần mềm chuyên ngành Bộ Xây dựng (Hệ thống dịch vụ công thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua); (9) Phần mềm chuyên ngành Bộ Tài nguyên và Môi trường (Phần mềm VBDLIS); (10) Hệ thống hỗ trợ thanh toán dịch vụ công trực tuyến toàn quốc (PayGov); (11) Kết nối Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội (BLĐTĐ&XH) với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh An Giang; (12) Hệ thống Giám sát Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia của Trung tâm giám sát quốc gia về Chính phủ số (EMC - Cục Chuyển đổi số quốc gia); (13) Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông (NDXP)); (14) Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia (NEAC), xác thực chứng thư số doanh nghiệp cung cấp; (15) Hệ thống VNPost (Bưu điện)).

3. Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC, quy trình nội bộ, quy trình điện tử trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC

Trong kỳ báo cáo tỉnh ban hành 15 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính với 82 thủ tục hành chính, trong đó: ban hành mới 09 TTHC; sửa đổi, bổ sung 69 TTHC; thay thế: 02 TTHC; bãi bỏ 02 TTHC.

4. Kết quả rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. Đẩy mạnh chất lượng số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử

UBND tỉnh đã ban hành chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm túc việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo các Quyết định:

- Quyết định số 2594/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 về ban hành danh mục thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ phải số hóa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã và các đơn vị giải quyết thủ tục hành chính.

- Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 về ban hành danh mục thủ tục hành chính bắt buộc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử cho tổ chức, cá nhân.

UBND tỉnh giao nhiệm vụ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị theo dõi, chỉ đạo việc số hóa hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, ký số kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả số hóa tháng 01:

- Số hoá hồ sơ TTHC khi Tiếp nhận
- + Số hồ sơ Tiếp nhận: 44.380
- + Số hồ sơ chưa số hóa TPHS: 9.132
- + Số hồ sơ có số hóa thành phần HS: 35.248
- + Số hồ sơ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ: 32.106
- + Tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần HS khi tiếp nhận: 72.34%
- Số hóa kết quả giải quyết TTHC:
- + Số hồ sơ đã giải quyết: 46.041
- + Số hồ sơ chưa số hoá kết quả TTHC: 19.164
- + Số hồ sơ có số hóa kết quả: 26.877
- + Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ: 58.38%

6. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính trong tháng 01: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 15; số PAKN đã

xử lý: 05; số PAKN đang xử lý: 07; số PAKN chuyển đơn vị khác: 00; số PAKN từ chối tiếp nhận: 03; số PAKN đã xử lý quá hạn: 00.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ủy ban nhân dân tỉnh đã cụ thể hóa bằng Văn bản số 881/UBND-TH ngày 19 tháng 7 năm 2023 thực hiện triển khai các chỉ đạo tại Công điện số 644/CD-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và Văn bản số 1029/UBND-TH ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2023.

Một số lĩnh vực thực hiện tiếp nhận trên Cổng dịch vụ công của Bộ, ngành TW nên công tác báo cáo, chỉ đạo điều hành của tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

Đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện kiểm soát TTHC phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ và cũng được thay đổi thường xuyên do công tác cán bộ nên việc cập nhật đôi khi còn chậm trễ; Chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận “Một cửa” không còn, do đó chưa động viên kịp thời tinh thần trách nhiệm làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THÁNG TIẾP THEO

- Thực hiện đầy đủ và đúng tiến độ của các nhiệm vụ thường xuyên được giao tại Quyết định 147/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Sở, ngành, UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Công bố kết quả xếp loại các đơn vị theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp tháng 01 năm 2024 theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- UBND cấp huyện tiếp tục định kỳ hàng tuần công bố và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị kết quả đánh giá chất lượng Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TT.

- Kịp thời tiếp nhận, xem xét, chuyển xử lý PAKN của người dân, doanh nghiệp đúng thời hạn và quy định.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Thủ tướng Chính phủ

Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao một đơn vị đầu mối là Văn phòng Chính phủ là đơn vị đầu mối chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc thực hiện dịch vụ công trực tuyến cũng như tham mưu Thủ tướng giao tỷ lệ thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên toàn quốc. Lý do, ngoài Văn phòng Chính phủ thì Bộ Công an (Đề án 06), Bộ Thông tin và Truyền thông (Ủy ban chuyên đổi số quốc gia) cũng giao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến cho các địa phương nhưng không thống nhất về phương pháp đánh giá. Do đó, An Giang kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao một đơn vị đầu mối là Văn phòng Chính phủ theo dõi thực hiện các tỷ lệ đã được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ.

Chỉ đạo các Bộ, ngành sớm công bố danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo điều kiện cho địa phương thực đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023. Đồng thời đảm bảo tối thiểu 80% về tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ.

2. Bộ Nội vụ

Sớm công bố danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo điều kiện cho địa phương thực đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023.

Tại Quyết định số 1006/QĐ-BNV ngày 14/12/2023 của Bộ Nội vụ công bố danh mục thủ tục hành chính có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Nội vụ (thiếu của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

3. Văn phòng Chính phủ

- Xem xét lại chỉ tiêu tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với 02 TTHC là “Thông báo hoạt động khuyến mại” và “Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại” do không có trả kết quả giải quyết TTHC, đồng thời xem xét công thức tính tỷ lệ đối với các thủ tục hành chính đặc thù không thực hiện trả kết quả bản điện tử nhằm đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của đơn vị và của cả tỉnh.

- Điều chỉnh Công dịch vụ công quốc gia bổ sung thêm tính năng xuất dữ liệu danh sách các hồ sơ đã xử lý quá hạn, các hồ sơ đang xử lý quá hạn.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg. Đồng thời, phân quyền thống kê, kết xuất các chỉ số thành phần để báo cáo hàng tuần, tháng, quý, năm nhằm giúp các địa phương kết xuất báo cáo, theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg.

- Kiến nghị xem xét việc xử lý số liệu theo Quyết định số 766/QĐ-TTg về nhóm Chỉ số Công khai, minh bạch đối với tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Lý do: Hồ sơ năm 2023 đạt số lượng cao do thực hiện các TTHC liên quan đến Hộ tịch để cấp căn cước công dân, nhưng sang năm 2024 thì số lượng giảm đáng kể do người dân không còn nhu cầu nên chỉ số Công khai, minh bạch (tính theo Quyết định số 766/QĐ-TTg) là chưa phù hợp theo thực tế.

- Kiến nghị sớm xây dựng biểu mẫu, đề cương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính hàng tháng trên hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

4. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 15/12/2023, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 17/01/2024. Tuy nhiên, sau khi cập nhật và công bố trên cơ sở dữ liệu TTHC xảy ra trường hợp một số thủ tục không ghi nhận mã mới (Quyết định số 141/QĐ-UBND), chỉ ghi nhận mã cũ của các TTHC đã được công bố trước đó. Điều này gây ra khó khăn cho cá nhân, tổ chức khi tra cứu và nộp hồ sơ, đồng thời gây khó khăn cho công chức trong việc rà soát, cập nhật thủ tục hành chính. Do đó, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xử lý tình trạng trên để tránh sự nhầm lẫn cho cá nhân, tổ chức và công chức trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Các thủ tục hành chính chưa được cập nhật mã mới gồm:

- Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (*mã mới: 1.011616.000.00.00.H01; mã cũ: 1.003003.000.00.00.H01*).

- Đăng ký chuyên mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (*mã mới: 1.001045.000.00.00.H01; mã cũ: 1.001980.000.00.00.H01*).

- Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt) (mã mới: 1.011982.000.00.00.H01; mã cũ: 2.001761.000.00.00.H01).

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Văn Phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đồng chí Phùng Đức Tiến, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước